TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH XUYÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Lợi

Bà Lê Thị Bích Thuần

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966, tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Dvà bà Nguyễn Thị Ty; có vợ là Nguyễn Thị Hoa và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21 tháng 12 năm 2020 đến ngày 27 tháng 12 năm 2020 được tại ngoại "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T không làm đại lý bán vé sổ số cho công ty sổ số nào. Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21 tháng 12 năm 2020, T đang bán hàng nước trước cửa nhà T ở Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc thì có 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1983 ở thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc và Trần Văn Giang, sinh năm 1990 ở thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, Huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc đến gặp T để uống nước, sau đó đặt vấn đề đánh bạc với T bằng hình thức ghi các số lô, số đề trái phép, T đồng ý. Hùng đánh các số đề 46, 64, 74 mỗi số 100.000đồng = 300.000đồng; các số lô 46, 64, 74 mỗi số 40 điểm, tổng số là 120 điểm, một điểm lô là 22.500đồng; tổng 120 điểm lô = 2.700.000đồng, tổng số tiền Hùng đánh số đề, số lô với T là 3.000.000đồng, Hùng trả cho T 3.000.000đồng, T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề Hùng đã đánh vào 01 mảnh giấy nhỏ (được cắt ra từ tờ quảng cáo xổ số kiến thiết miền Bắc) chèn trên 01 tờ giấy than để in sao các số lô, số đề này xuống mảnh giấy nhỏ (được cắt ra từ tờ quảng cáo xổ số kiến thiết miền Bắc) ở phía dưới để lưu giữ lại làm căn đối chiếu trả thưởng, rồi đưa 01 mảnh giấy T viết có các số lô, số đề Hùng vừa đánh với T (Gọi là cáp lô, đề) cho Hùng. Trần Văn Giang đánh các số đề 78, 87 mỗi số 200.000đồng = 400.000đồng; các số lô 78, 87 mỗi số 50 điểm, tổng số là 100 điểm, một điểm lô là 22.500 đồng; tổng 100 điểm lô = 2.250.000đồng, tổng số tiền Giang đánh các số lô, số đề với T là 2.650.000đồng, Giang trả cho T số tiền 2.650.000 đồng, T cầm tiền rồi ghi các số lô, số đề Giang đã đánh vào 01 mảnh giấy nhỏ (Gọi là cáp lô, đề) chèn trên 01 tờ giấy than để in sao các số lô, số đề này vào 01 mảnh giấy nhỏ (được cắt ra từ tờ quảng cáo xổ số kiến thiết miền Bắc) ở phía dưới để lưu giữ lại, rồi T đưa 01 mảnh giấy T viết có các số lô, số đề Giang vừa đánh với T (Gọi là cáp lô, đề) cho Giang. Ngay sau khi Giang đánh số lô, số đề với T xong thì bị bắt quả tang và bị thu giữ gồm: Thu giữ của Nguyễn Văn T 02 mảnh giấy nhỏ (được cắt ra từ tờ quảng cáo xổ số kiến thiết miền Bắc), trên mỗi mảnh giấy đều có các con số được in qua tờ giấy than, số tiền 6.320.000đồng, 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL034 mực màu xanh và 01 tờ giấy than đã qua sử dụng; thu của Giang và Hùng mỗi người 01 mảnh giấy nhỏ (cáp lô, đề) có ghi các số lô, số đề của Giang và Hùng đã đánh với T.

Việc T bán số lô, số đề không làm dịch vụ thư ký cho ai để hưởng phần trăm hoa hồng, mà T trực tiếp đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền bắc mở thưởng vào 18 giờ 30 phút hàng ngày để trả thưởng. Nếu đánh đề mà người mua số đề trùng 2 số cuối của giải đặc biệt thì trúng thưởng mức 1x80 lần, nếu người đánh số lô mà người mua số lô trùng với 02 số cuối từ giải đặc biệt đến giải bảy là trúng lô, mỗi một điểm lô trúng thì được trả 80.000đồng. Nếu có người thắng thì T trực tiếp dùng tiền của mình để trả thưởng.

Tại Cáo trạng số 36/CT- VKSBX ngày 11 tháng 3 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố Nguyễn Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự hình, phạt bị cáo từ 10.000.000đồng đến 15.000.000đồng nộp ngân sách nhà nước.

Đồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên. Bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận: Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại quán bán nước trước cửa nhà ở của Nguyễn Văn T ở Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc, T đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức ghi số lô, số đề với 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1983 ở thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc và Trần Văn Giang, sinh năm 1990 ở Cầu Tre, xã Hồ Sơn, Huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc. Tổng số tiền T đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với Hùng và Giang là 5.650.000đồng. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc với bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định: "1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền ... từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ".

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, xâm phạm đến nếp sống văn minh của địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia quân đội và đã xuất ngũ về địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nghề nghiệp và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy, cần cho bị cáo một cơ hội, không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo

được hưởng án treo và giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tham gia đánh bạc với mục đích được thua bằng tiền, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo có tài sản và có thu nhập nên ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự để nộp ngân sách nhà nước như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Đối với 02 đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn Hùng, sinh năm 1983 ở thôn Núc Hạ, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc và Trần Văn Giang, sinh năm 1990 ở thôn Cầu Tre, xã Hồ Sơn, Huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc là người đánh số lô, số đề với Nguyễn Văn T vào ngày 21 tháng 12 năm 2020 với số tiền của Hùng là 3.000.000đồng; Giang là 2.650.000 đồng. Sau khi làm việc, lấy lời khai, Cơ quan điều tra đã cho Hùng và Giang về, sau đó triệu tập Hùng, Giang đến làm việc nhưng không triệu tập được. Cơ quan điều tra đã xác minh lý lịch tại xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo nhưng không có đối tượng nào có lý lịch như Hùng và Giang đã khai. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh để làm rõ nhân thân 02 đối tượng này, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1969 ở Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (là vợ của bị cáo T), quá trình điều tra xác định ngày 21 tháng 12 năm 2020, T đánh bạc bằng hình thức đánh số lô, số đề thì bà Hoa không biết, không tham gia bàn bạc và không có hành vi giúp sức cho T đánh bạc nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với bà Hoa.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 02 mảnh giấy có ghi các số lô, số đề đã thu giữ của đối tượng Hùng, Giang và 02 mảnh giấy có in các số lô, số đề bằng giấy than thu giữ của T đã được đánh số bút lục chuyển theo hồ sơ vụ án nên không tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc bút bi nhãn hiệu TL034, mực màu xanh và 01 tờ giấy than T dùng để ghi số lô, số đề không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.320.000đồng thu giữ của T, trong đó có 5.650.000đồng là tiền T đánh bạc mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước nhà nước. Số tiền còn lại 670.000đồng là tiền của T không dùng vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho T, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (Bảy) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) nộp ngân sách nhà nước.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.650.000đ (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi và 01 tờ giấy than.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 670.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(T bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 15 tháng 3 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Sở tư pháp;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT-CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS-CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu HS, VP, THAHS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Lợi

Bà Lê Thị Bích Thuần

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với: Bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; sinh trú quán: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về chứng cứ, tài liệu do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp; Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Đánh bạc";

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65; khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (Bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Uỷ ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo 10.000.000đồng nộp ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác:

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 5.650.000đồng (Năm triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng)

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi và 01 tờ giấy than.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 670.000đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(T bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 15 tháng 3 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là hợp pháp.

Tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật;

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 8 giờ 55 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét

xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phùng Thị Tố Uyên

(T bộ vật chứng của vụ án có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Bình Xuyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 15 tháng 3 năm 2021).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Số: 31/2021/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày 12 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Thẩm phán giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44, Điều 45 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Phùng Thị Tố Uyên – Chức danh: Thẩm phán Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên;

Tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị can Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; trú tại: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 2

Bà Phùng Thị Tố Uyên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị can và những người tham gia tố tụng;
- Thẩm phán XX;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Số: 31/2021/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phân công thư ký

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 47 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Bà Bùi Thị Hà và bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Chức danh: Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Tiến hành tố tụng vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; trú tại: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Thư ký;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

Số: 31/2021/QĐ-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Xuyên, ngày 15 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Phân công Hội thẩm giải quyết, xét xử vụ án hình sự

CHÁNH ÁN TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN

Căn cứ vào Điều 44 và Điều 46 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Phân công: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, bà Vũ thị Thúy Hằng, ông Nguyễn Hữu Thảo, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Hương Nghĩa, bà Trần Thị Năm, bà Trần Thị Thu Trang, bà Phạm Thị Tú Hoa, ông Trần Văn Huấn và ông Lê Hồng Quân.

Là Hội thẩm nhân dân huyện Bình Xuyên tiến hành giải quyết, xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; trú tại: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc. Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 2

Ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc giải quyết, xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hội thẩm;
- Lưu HS vụ án.

CHÁNH ÁN

Hoàng Văn Sỹ

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2021/HSST-QĐ

Bình Xuyên, ngày 12 tháng 3 năm 2021

LỆNH CẤM ĐI KHỎI NƠI CƯ TRÚ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ các Điều 45, 109, 123, 277 và 278 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021;

Xét thấy cần áp dụng biện pháp ngăn chặn đối với bị can để bảo đảm cho việc giải quyết vụ án,

RA LỆNH:

Điều 1:

Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị can: Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966; nơi cư trú: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Bị can không được phép đi khỏi nơi cư trú tại địa bàn huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12 tháng 3 năm 2021 cho đến khi có quyết định khác thay thế.

Điều 2:

Giao bị can Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, theo dõi.

Khi chưa được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc và của Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên thì bị can không được đi khỏi nơi cư trú quy định tại Điều 2 Lệnh này. Nếu bị can vi phạm nghĩa vụ cam đoan khi áp dụng Lệnh này thì sẽ bị áp dụng biện pháp tạm giam.

Nơi nhận:
- VKS huyện Bình Xuyên;
- Bị can;
- UBND thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH XUYÊN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ……/2021/HSST- QĐ

Bình Xuyên, ngày 18 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
ĐƯA VỤ ÁN RA XÉT XỬ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ vào các Điều 39, 176 và 178 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2021;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1966, tại thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Ch, thị trấn H, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Thời gian mở phiên toà: 7 giờ 30 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2021

Địa điểm mở phiên toà: Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc

Vụ án được xét xử công khai.

Điều 2.

1. Những người tiến hành tố tụng:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phùng Thị Tố Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Thái và bà Lê Thị Bích Thuần

Hội thẩm nhân dân dự khuyết: Ông Phan Thanh Minh, ông Nguyễn Hữu Lợi, ông Trần Khôi, bà Trương Thị Hương Nghĩa, bà Trần Thị Năm.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Bình Xuyên.

Thư ký phiên tòa dự khuyết: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

2. Những người tham gia tố tụng khác: Không

3. Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa: Không.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Thị Tố Uyên

BẢNG KÊ TÀI LIỆU

Vụ án hình sự thụ lý số: 31/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021

Phần tài liệu của Tòa án:

STT	TÊN TÀI LIỆU	BÚT LỤC	GHI CHÚ
01	Biên bản bàn giao hồ sơ giữa Viện kiểm sát và Tòa án	99	
02	Quyết định phân công Thẩm phán, Thư ký, HTND	100 - 102	
03	Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú	103	
04	Quyết định đưa vụ án ra xét xử, biên bản giao Quyết định; bản cam kết; Biên bản tống đạt	104 - 106 (106a, 106b)	
05	Bản án, Biên bản nghị án, Biên bản phiên tòa, Biên bản tống đạt; thông báo kết quả xét xử sơ thẩm	107 - 123	

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Tố Uyên